

**BÁO CÁO**  
**ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**CỦA DỰ ÁN LUẬT QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN**

Ngày 03/6/2023, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 89/2023/QH15 về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023; trong đó, dự án Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn dự kiến trình Quốc hội cho ý kiến tại Kỳ họp thứ 7 và thông qua tại Kỳ họp thứ 8. Ngày 06/7/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 805/QĐ-TTg về phân công cơ quan chủ trì soạn thảo, thời hạn trình các dự án luật được điều chỉnh trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023 và các dự án luật thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024; trong đó, Bộ Xây dựng được phân công chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan tổ chức xây dựng dự án Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Xây dựng đã ban hành Kế hoạch nghiên cứu, xây dựng dự án Luật điều chỉnh về quy hoạch đô thị và nông thôn tại Quyết định số 426/QĐ-BXD ngày 25/4/2023; thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng dự án Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn tại Quyết định số 717/QĐ-BXD ngày 11/7/2023. Đồng thời, đã triển khai nghiên cứu, tổ chức xây dựng nội dung dự án Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.

Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung tại năm 2020), Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ), Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính (đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ), Thông tư số 03/2022/TT-BTP ngày 10/2/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn về đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Xây dựng thực hiện đánh giá thủ tục hành chính trong dự án Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn với các nội dung cụ thể như sau:

**I. XÁC ĐỊNH VẤN ĐỀ TỔNG QUAN**

Trong 12 năm thi hành Luật Quy hoạch đô thị từ năm 2009, 07 năm thi hành Chương II Luật Xây dựng từ năm 2014, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

về quy hoạch đô thị, nông thôn đã cơ bản được ban hành đầy đủ, tạo cơ sở pháp lý quan trọng để tổ chức triển khai thực hiện công tác quy hoạch, phát triển đô thị, nông thôn và khu chức năng, khai thác hiệu quả sử dụng đất, góp phần nâng cao chất lượng không gian, kiến trúc, cảnh quan, môi trường sống của người dân, đóng góp vai trò quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đã đạt được thì cũng còn một số nội dung cần phải sửa đổi, bổ sung nhằm bảo đảm kịp thời đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, đồng thời phù hợp thống nhất với các pháp luật liên quan đã được sửa đổi bổ sung trong thời gian gần đây. Do đó, việc rà soát, sửa đổi bổ sung các thủ tục hành chính trong lĩnh vực quy hoạch xây dựng cũng là yêu cầu cần thiết được đặt ra.

Trong lĩnh vực quy hoạch xây dựng, Luật Quy hoạch đô thị, Luật Xây dựng và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành đã quy định 12 thủ tục hành chính, trong quá trình thực hiện, Bộ đã rà soát, đề xuất bãi bỏ 05 thủ tục hành chính bảo đảm mục tiêu cải cách, cắt giảm thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, phù hợp với pháp luật liên quan (bao gồm các thủ tục: công nhận khu đô thị mới kiểu mẫu, cấp giấy phép quy hoạch (thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện), cấp chứng chỉ quy hoạch, thỏa thuận kiến trúc quy hoạch). Do vậy, hiện nay, trong lĩnh vực quy hoạch xây dựng chỉ còn 07 thủ tục hành chính, các thủ tục này được quy định tại Luật Quy hoạch đô thị, Luật Xây dựng và các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành.

Thực hiện mục tiêu cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, chủ đầu tư, tiết kiệm, sử dụng hiệu quả kinh phí ngân sách nhà nước, bảo đảm hài hòa lợi ích chính đáng của Nhà nước, Nhân dân và xã hội, dự án Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn hạn chế việc sửa đổi, bổ sung thêm các thủ tục hành chính mà chỉ tiếp tục kế thừa các thủ tục đang được quy định tại pháp luật hiện hành, đang phù hợp với thực tiễn, không có vướng mắc trong triển khai thực hiện. Điều này hạn chế tối đa việc thay đổi các quy định về thủ tục hành chính sau khi Luật mới được ban hành, vừa tạo cơ sở pháp lý cho việc tiếp tục thực hiện, bảo đảm tính kế thừa, tính ổn định thống nhất của các quy định pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi tham gia các thủ tục hành chính liên quan đến quy hoạch xây dựng.

Theo đó, dự án Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn vẫn tiếp tục quy định 07 thủ tục hành chính thuộc 03 nhóm thủ tục hành chính, bao gồm:

### **1. Nhóm thủ tục về thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh**

Nhóm thủ tục này gồm 02 thủ tục hành chính:

(i) Thủ tục thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

(ii) Thủ tục thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện.



Đây là thủ tục đang được quy định tại Luật Quy hoạch đô thị, Luật Xây dựng, Nghị định số 37/2010/NĐ-CP, Nghị định số 44/2015/NĐ-CP nhằm tạo cơ sở pháp lý để chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng thực hiện các quyền và nghĩa vụ khi được giao lập quy hoạch chi tiết khu vực được giao đầu tư, đồng thời, đảm bảo công cụ quản lý của nhà nước là quy hoạch, đảm bảo định hướng, sự phù hợp của nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng với quy hoạch cấp cao hơn và quy hoạch khác có liên quan. Thủ tục này đã được công bố, đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Công dịch vụ công quốc gia.

## **2. Nhóm thủ tục về thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh**

Nhóm thủ tục này gồm 02 thủ tục hành chính:

(i) Thủ tục thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

(ii) Thủ tục thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Đây là thủ tục đang được quy định tại Luật Quy hoạch đô thị, Luật Xây dựng, Nghị định số 37/2010/NĐ-CP, Nghị định số 44/2015/NĐ-CP nhằm tạo cơ sở pháp lý để chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng thực hiện các quyền và nghĩa vụ khi được giao lập quy hoạch chi tiết khu vực được giao đầu tư, đồng thời, đảm bảo công cụ quản lý của nhà nước là quy hoạch, đảm bảo định hướng, sự phù hợp của đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng với quy hoạch cấp cao hơn và quy hoạch khác có liên quan. Thủ tục này đã được công bố, đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Công dịch vụ công quốc gia.

## **3. Nhóm thủ tục về cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng**

Nhóm thủ tục này gồm 03 thủ tục hành chính:

(i) Thủ tục cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

(ii) Thủ tục cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện.

(iii) Thủ tục cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Đây là nhóm thủ tục đang được quy định tại Luật Quy hoạch đô thị, Luật Xây dựng nhằm tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân được tiếp cận thông tin về quy hoạch xây dựng một cách chi tiết. Thủ tục này đã được công bố, đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Công dịch vụ công quốc gia. Riêng thủ tục cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thủ tục cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện là các thủ tục được thực hiện bằng hình thức dịch vụ công trực tuyến.

Như vậy, các thủ tục hành chính quy định trong dự án Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn về cơ bản là chi kế thừa đưa vào các thủ tục đang được thực hiện trên thực tế, không có vướng mắc và đều là những thủ tục hết sức cần thiết nhằm bảo đảm sự quản lý của nhà nước đối với lĩnh vực quy hoạch xây dựng, đồng thời, bảo đảm quyền lợi, nhu cầu chính đáng của người dân, doanh nghiệp, chủ đầu tư. Các thủ tục hành chính sẽ được chỉnh lý cho phù hợp với nội dung, thẩm quyền, trách nhiệm thực hiện, làm rõ về trình tự, cách thức thực hiện, thời hạn giải quyết... tại dự thảo Luật và được quy định tại các văn bản pháp quy phạm phát luật dưới luật.

## **II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

### **1. Sự cần thiết của thủ tục hành chính trong dự án Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn**

Quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng là việc tổ chức không gian của đô thị, nông thôn và khu chức năng; tổ chức hệ thống công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội; tạo lập môi trường thích hợp cho người dân sống tại các vùng lãnh thổ, bảo đảm kết hợp hài hòa giữa lợi ích quốc gia với lợi ích cộng đồng, đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, được thể hiện thông qua đồ án quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng. Đồ án quy hoạch là một trong những công cụ hữu hiệu để thực hiện công tác quản lý nhà nước, điều chỉnh các hoạt động trong lĩnh vực xây dựng và công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trong từng thời kỳ; quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng là một trong những cơ sở để xây dựng các chính sách, kế hoạch, chương trình phát triển và các dự án đầu tư, phát triển tại khu vực đô thị, nông thôn, khu chức năng.

Hiện nay, pháp luật về quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng và quy hoạch nông thôn được quy định tại 02 luật chính là: (i) Luật Quy hoạch đô thị năm 2009 và (ii) Luật Xây dựng năm 2014 (Chương II về Quy hoạch xây dựng), được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 62/2020/QH14 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật. Hệ thống pháp luật về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn đã có các quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực này. Các thủ tục này đã góp phần tạo cơ sở pháp lý cho tổ chức, cá nhân, chủ đầu tư thực hiện các quyền và nghĩa vụ trong lĩnh vực quy hoạch xây dựng, giúp thúc đẩy phát triển đầu tư xây dựng, quyền tiếp cận thông tin của người dân. Bên cạnh đó, thủ tục hành chính cũng là một trong những hình thức tạo cơ sở pháp lý cho các cơ quan nhà nước thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, bảo đảm công cụ quản lý nhà nước, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Qua theo dõi việc thi hành Luật Quy hoạch đô thị, Chương II Luật Xây dựng cho thấy cần thiết phải có sự nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung một số nội dung cho phù hợp nhằm điều chỉnh kịp thời sự phát triển của kinh tế xã hội, trong đó, thủ tục hành chính là một trong những nội dung cũng cần thiết được quy định trong Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn theo hướng bảo đảm thủ tục hành chính đơn giản, công khai, minh bạch, rõ ràng về trình tự, thủ tục, biểu mẫu và



tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện, bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; đồng thời đây cũng là công cụ để nhà nước tăng cường quản lý, theo dõi trong lĩnh vực quy hoạch xây dựng. Việc quy định thủ tục hành chính cũng là phương án, giải pháp tối ưu nhằm bảo đảm hài hòa lợi ích Nhà nước, chủ đầu tư, Nhân dân và xã hội.

## **2. Tính hợp pháp của thủ tục hành chính**

Tính hợp pháp của thủ tục hành chính được thể hiện tại 03 nội dung sau đây:

*(1) Thủ tục hành chính quy định trong dự án Luật tuân thủ đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020)*

Khoản 4 Điều 14 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020) quy định một trong những hành vi bị nghiêm cấm là quy định thủ tục hành chính trong thông tư, trừ trường hợp được luật giao. Theo đó, các thủ tục hành chính trong lĩnh vực quy hoạch đều được xác định tại dự án Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và giao Chính phủ hoặc Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết cụ thể về trình tự, thủ tục, bảo đảm tuân thủ đúng về thẩm quyền ban hành.

*(2) Thủ tục hành chính quy định trong dự án Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn bảo đảm tính thống nhất với hệ thống pháp luật*

Trên cơ sở rà soát, đánh giá việc thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn, dự án Luật đã xác định rõ ràng, cụ thể về các thủ tục này. Các thủ tục này không phụ thuộc vào các thủ tục do pháp luật khác quy định.

Các thủ tục hành chính quy định tại dự án Luật bảo đảm tính thống nhất giữa pháp luật về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và quy hoạch nông thôn với pháp luật có liên quan, tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ thể thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực này, tạo điều kiện cho chủ đầu tư khi được giao lập quy hoạch xây dựng, tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân tiếp cận thông tin về quy hoạch một cách chính xác.

*(3) Thủ tục hành chính quy định trong dự án Luật bảo đảm tính tương thích với các điều ước quốc tế có liên quan mà Việt Nam là thành viên*

Qua rà soát cho thấy, các thủ tục trong lĩnh vực quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn không có thủ tục nào liên quan đến các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên. Bên cạnh đó, hầu hết các thủ tục hành chính quy định trong dự án Luật là các quy định đã được Quốc hội, Chính phủ ban hành và đang được áp dụng hiện hành.

Từ các đánh giá trên cho thấy, các thủ tục hành chính quy định trong dự án Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn hoàn toàn bảo đảm tính hợp pháp.

## **3. Tính hợp lý của thủ tục hành chính**

Theo dự án Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn thì có 03 nhóm thủ tục hành chính, cụ thể như sau:

**3.1. Nhóm thủ tục về thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu tại khu chức năng, quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình giao chủ đầu tư thực hiện**

Nhóm thủ tục này bảo đảm tinh hợp lý trên các phương diện sau:

(i) Về các bộ phận của thủ tục hành chính

- Về tên thủ tục hành chính

Đây là nhóm thủ tục sửa đổi, bổ sung nhóm thủ tục về thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh đang được quy định tại Luật Quy hoạch đô thị, Luật Xây dựng, Nghị định số 37/2010/NĐ-CP, Nghị định số 44/2015/NĐ-CP và được công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Tên của thủ tục hành chính đã được xác định rõ và phù hợp trên cơ sở hành động của cơ quan nhà nước (thẩm định) và đối tượng, lĩnh vực cụ thể (nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch phân khu tại khu chức năng, quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình giao chủ đầu tư thực hiện).

- Về đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Tại dự án Luật đã xác định rõ đối tượng thực hiện đối với nhóm thủ tục hành chính này là chủ đầu tư.

- Về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

Tại dự án Luật đã xác định rõ cơ quan giải quyết nhóm thủ tục hành chính này là cơ quan chuyên môn thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị và nông thôn cấp tỉnh (đối với nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) hoặc cơ quan chuyên môn thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị và nông thôn cấp huyện (đối với nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện).

(ii) Về trình tự, cách thức thực hiện thủ tục hành chính

Dự án Luật đã quy định về trình tự thực hiện thủ tục hành chính bảo đảm rõ ràng, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước, tổ chức khi tham gia thực hiện. Theo đó, việc thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch được thực hiện thông qua cơ chế Hội đồng thẩm định.

Đồng thời, các bước thực hiện được sắp xếp theo thứ tự phù hợp về thời gian, quy trình và cấp có thẩm quyền xử lý.

Cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả sẽ được quy định chi tiết, cụ thể tại Nghị định quy định chi tiết Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn, bảo đảm phù hợp với điều kiện của cơ quan giải quyết thủ tục hành chính và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho đối tượng thực hiện thủ tục hành chính với chi phí thấp nhất.

(iii) Về thành phần, số lượng hồ sơ

Thành phần, số lượng hồ sơ sẽ được quy định chi tiết, cụ thể tại Nghị định quy định chi tiết Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn, bảo đảm cần thiết cho việc



giải quyết thủ tục hành chính, đầy đủ cơ sở cho việc thực hiện thủ tục hành chính, bảo đảm mục tiêu quản lý nhà nước.

(iv) Về thời hạn giải quyết thủ tục hành chính

Dự án Luật đã quy định rõ về thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ khi nộp hồ sơ theo quy định đến khi trả kết quả thủ tục hành chính, chỉ quy định đủ thời gian cần thiết để thực hiện thủ tục hành chính, phù hợp với khả năng của cơ quan giải quyết thủ tục hành chính. Đối với nhóm thủ tục hành chính này, do có sự phối hợp giải quyết (Hội đồng thẩm định) nên đã quy định rõ thời gian của từng khâu thực hiện, cách thức chuyển giao hồ sơ giữa các khâu thực hiện, bảo đảm rõ ràng, minh bạch trách nhiệm.

(v) Về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)

Dự án Luật dự kiến giao Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí/chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, bảo đảm cơ bản bù đắp chi phí và mang tính phục vụ, bảo đảm cắt giảm tối đa chi phí không cần thiết, có tính đến yếu tố đặc thù của từng loại nhiệm vụ quy hoạch, đặc điểm từng vùng miền, từng đối tượng thực hiện.

(vi) Về mẫu đơn, tờ khai, kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Dự án Luật dự kiến giao Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về mẫu Tờ trình thẩm định, Báo cáo kết quả thẩm định... phù hợp với loại, cấp độ nhiệm vụ quy hoạch, bảo đảm ngắn gọn, rõ ràng, thực sự cần thiết cho việc giải quyết thủ tục hành chính, tăng tính chịu trách nhiệm của đối tượng thực hiện đối với những nội dung tại Tờ trình. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, mẫu hóa trong Thông tư để áp dụng thuận tiện trên thực tế, phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước với quyền, lợi ích hợp pháp của đối tượng thực hiện thủ tục hành chính.

(vii) Về yêu cầu, điều kiện

Kể thừa từ quy định pháp luật hiện hành, dự án Luật không quy định về yêu cầu, điều kiện đối với nhóm thủ tục hành chính này.

**3.2. Nhóm thủ tục về thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình giao chủ đầu tư thực hiện**

Nhóm thủ tục này bảo đảm tính hợp lý trên các phương diện sau:

(i) Về các bộ phận của thủ tục hành chính

- Về tên thủ tục hành chính

Đây là nhóm thủ tục sửa đổi, bổ sung nhóm thủ tục về thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh đang được quy định tại Luật Quy hoạch đô thị, Luật Xây dựng, Nghị định số 37/2010/NĐ-CP, Nghị định số 44/2015/NĐ-CP và được công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Tên của thủ tục hành chính đã được xác định rõ và phù hợp trên cơ sở hành

động của cơ quan nhà nước (thẩm định) và đối tượng, lĩnh vực cụ thể (đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch phân khu tại khu chức năng, quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình giao chủ đầu tư thực hiện).

- Về đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Tại dự án Luật đã xác định rõ đối tượng thực hiện đối với nhóm thủ tục hành chính này là chủ đầu tư.

- Về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

Tại dự án Luật đã xác định rõ cơ quan giải quyết nhóm thủ tục hành chính này là cơ quan chuyên môn thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị và nông thôn cấp tỉnh (đối với đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) hoặc cơ quan chuyên môn thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quy hoạch đô thị và nông thôn cấp huyện (đối với đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện).

(ii) Về trình tự, cách thức thực hiện thủ tục hành chính

Dự án Luật đã quy định về trình tự thực hiện thủ tục hành chính bảo đảm rõ ràng, phân định rõ trách nhiệm và nội dung công việc của cơ quan nhà nước, tổ chức khi tham gia thực hiện. Theo đó, việc thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch được thực hiện thông qua cơ chế Hội đồng thẩm định.

Đồng thời, các bước thực hiện được sắp xếp theo thứ tự phù hợp về thời gian, quy trình và cấp có thẩm quyền xử lý.

Cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả sẽ được quy định chi tiết, cụ thể tại Nghị định quy định chi tiết Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn, bảo đảm phù hợp với điều kiện của cơ quan giải quyết thủ tục hành chính và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho đối tượng thực hiện thủ tục hành chính với chi phí thấp nhất.

(iii) Về thành phần, số lượng hồ sơ

Thành phần, số lượng hồ sơ sẽ được quy định chi tiết, cụ thể tại Nghị định quy định chi tiết Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn, bảo đảm cần thiết cho việc giải quyết thủ tục hành chính, đầy đủ cơ sở cho việc thực hiện thủ tục hành chính, bảo đảm mục tiêu quản lý nhà nước.

(iv) Về thời hạn giải quyết thủ tục hành chính

Dự án Luật đã quy định rõ về thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ khi nộp hồ sơ theo quy định đến khi trả kết quả thủ tục hành chính, chỉ quy định đủ thời gian cần thiết để thực hiện thủ tục hành chính, phù hợp với khả năng của cơ quan giải quyết thủ tục hành chính. Đối với nhóm thủ tục hành chính này, do có sự phối hợp giải quyết (Hội đồng thẩm định) nên đã quy định rõ thời gian của từng khâu thực hiện, cách thức chuyển giao hồ sơ giữa các khâu thực hiện, bảo đảm rõ ràng, minh bạch trách nhiệm.

(v) Về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)

Dự án Luật dự kiến giao Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về phí/chi phí



thẩm định đồ án quy hoạch, bảo đảm cơ bản bù đắp chi phí và mang tính phục vụ, bảo đảm cắt giảm tối đa chi phí không cần thiết, có tính đến yếu tố đặc thù của từng loại nhiệm vụ quy hoạch, đặc điểm từng vùng miền, từng đối tượng thực hiện.

(vi) Về mẫu đơn, tờ khai, kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Dự án Luật dự kiến giao Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về mẫu Tờ trình thẩm định, Báo cáo kết quả thẩm định... phù hợp với loại, cấp độ đồ án quy hoạch, bảo đảm ngắn gọn, rõ ràng, thực sự cần thiết cho việc giải quyết thủ tục hành chính, tăng tính chịu trách nhiệm của đối tượng thực hiện đối với những nội dung tại Tờ trình. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính được quy định rõ ràng, mẫu hóa trong Thông tư để áp dụng thuận tiện trên thực tế, phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước với quyền, lợi ích hợp pháp của đối tượng thực hiện thủ tục hành chính.

(vii) Về yêu cầu, điều kiện

Kế thừa từ quy định pháp luật hiện hành, dự án Luật không quy định về yêu cầu, điều kiện đối với nhóm thủ tục hành chính này.

### **3.3. Nhóm thủ tục về cung cấp thông tin về quy hoạch đô thị và nông thôn (bằng văn bản)**

Nhóm thủ tục này bảo đảm tinh hợp lý trên các phương diện sau:

(i) Về các bộ phận của thủ tục hành chính

- Về tên thủ tục hành chính

Đây là nhóm thủ tục sửa đổi, bổ sung nhóm thủ tục về cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng đang được quy định tại Luật Quy hoạch đô thị, Luật Xây dựng và được công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, là thủ tục được thực hiện trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

Tên của thủ tục hành chính đã được xác định rõ và phù hợp trên cơ sở hành động của cơ quan nhà nước (cung cấp thông tin) và đối tượng, lĩnh vực cụ thể (quy hoạch đô thị và nông thôn).

- Về đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:

Tại dự án Luật đã xác định rõ đối tượng thực hiện đối với nhóm thủ tục hành chính này là tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu.

- Về cơ quan giải quyết thủ tục hành chính

Tại dự án Luật đã xác định rõ cơ quan giải quyết nhóm thủ tục hành chính này là cơ quan quản lý về quy hoạch đô thị và nông thôn các cấp.

(ii) Về trình tự, cách thức thực hiện thủ tục hành chính

Dự án Luật giao Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết về trình tự thực hiện, cách thức nộp hồ sơ, nhận kết quả, bảo đảm phù hợp với điều kiện của cơ quan giải quyết thủ tục hành chính và tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho đối tượng thực hiện thủ tục hành chính với chi phí thấp nhất.

## (iii) Về thành phần, số lượng hồ sơ

Dự án Luật giao Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết về thành phần, số lượng hồ sơ, bảo đảm cần thiết cho việc giải quyết thủ tục hành chính, đầy đủ cơ sở cho việc thực hiện thủ tục hành chính, bảo đảm mục tiêu quản lý nhà nước.

## (iv) Về thời hạn giải quyết thủ tục hành chính

Dự án Luật giao Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết về thời gian giải quyết thủ tục hành chính từ khi nộp hồ sơ theo quy định đến khi trả kết quả thủ tục hành chính, bảo đảm chỉ quy định đủ thời gian cần thiết để thực hiện thủ tục hành chính, phù hợp với khả năng của cơ quan giải quyết thủ tục hành chính.

## (v) Về phí, lệ phí và các chi phí khác (nếu có)

Kế thừa từ quy định pháp luật hiện hành, dự kiến thủ tục hành chính này không quy định phí, lệ phí mà chỉ phát sinh chi phí thực tế như: in ấn, photo, trích lục tài liệu... tương tự như chi phí thực tế để in, sao, chụp và gửi thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Luật Tiếp cận thông tin (Thông tư số 46/2018/TT-BTC ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).

## (vi) Về mẫu đơn, tờ khai, kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Dự án Luật dự kiến giao Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết về thủ tục hành chính này, trong đó, có mẫu đơn đề nghị cung cấp thông tin, văn bản kết quả cung cấp thông tin..., bảo đảm ngắn gọn, rõ ràng, thực sự cần thiết cho việc giải quyết thủ tục hành chính, tăng tính chịu trách nhiệm của đối tượng thực hiện, cơ quan giải quyết thủ tục hành chính, áp dụng thuận tiện trên thực tế, phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước với quyền, lợi ích hợp pháp của đối tượng thực hiện thủ tục hành chính.

## (vii) Về yêu cầu, điều kiện

Kế thừa từ quy định pháp luật hiện hành, dự án Luật không quy định về yêu cầu, điều kiện đối với nhóm thủ tục hành chính này.

**4. Về đánh giá chi phí thực hiện thủ tục hành chính**

Căn cứ quy định về đánh giá thủ tục hành chính tại Thông tư số 03/2022/TT-BTP thì phải có đánh giá mức chi phí cho các thủ tục hành chính. Tuy nhiên, Bộ Xây dựng cho rằng hầu hết các thủ tục hành chính đều đang được quy định và thực hiện trên hiện hành. Mặt khác, dự án Luật đều quy định giao Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết đối với một số bộ phận cấu thành của thủ tục hành chính (như thành phần, số lượng hồ sơ, phí/chi phí, mẫu đơn, tờ khai...), do đó, việc đánh giá chi phí thực hiện đối với thủ tục sẽ được đánh giá trong quá trình nghiên cứu, soạn thảo Nghị định, Thông tư quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành (vì tại dự án Nghị định sẽ quy định rõ về thành phần, giấy tờ, hồ sơ, cách thức thực hiện, phí/chi phí thực hiện mới có cơ sở để đánh giá chi phí).

Như vậy, có thể nói rằng các thủ tục hành chính tại dự án Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn đều được kế thừa từ các quy định hiện hành, các nhóm thủ tục này thật sự cần thiết vừa bảo đảm sự quản lý của nhà nước vừa đáp ứng nhu cầu của tổ chức, cá nhân, đang được áp dụng thực hiện không có vướng mắc;



đồng thời, sẽ được quy định chi tiết, hướng dẫn cụ thể, rõ ràng bảo đảm tính hợp pháp, tính hợp lý, tuân thủ quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đánh giá tác động của thủ tục hành chính.

Trên đây là bản đánh giá thủ tục hành chính trong dự án Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn, Bộ Xây dựng báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định./.

Bộ Xây dựng kính báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Quốc hội (để b/c);
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (để b/c);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Trần Hồng Hà (để b/c);
- Ủy ban Kinh tế của Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- Ủy ban Tài chính - Ngân sách của Quốc hội;
- Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);
- Bộ trưởng Nguyễn Thanh Nghị (để b/c);
- Các Bộ: Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Lao động Thương binh và Xã hội, Ngoại giao;
- Lưu: VT, Vụ PC, Vụ QHKT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Tường Văn**

